

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 1

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	001	Phùng Quang	An	8/2	08/01/2007	Nam	1	
2	002	Nguyễn Gia	An	8/3	29/11/2007	Nữ	1	
3	003	Nguyễn Minh Quốc	An	8/4	08/08/2007	Nam	1	
4	004	Tạ Bảo	An	8/4	15/12/2007	Nam	1	
5	005	Phạm Thị Thiên	An	8/5	03/06/2007	Nữ	1	
6	006	Nguyễn Thiện Hoài	An	8/6	26/08/2007	Nữ	1	
7	007	Nguyễn Đại	An	8/9	30/06/2007	Nam	1	
8	008	Ngô Thanh	An	8/13	13/05/2005	Nữ	1	
9	009	Nguyễn Đình Thiên	Ấn	8/1	13/12/2007	Nữ	1	
10	010	Lê Thiên	Ấn	8/3	22/02/2007	Nam	1	
11	011	Phạm Vũ Thiên	Ấn	8/4	22/09/2007	Nam	1	
12	012	Đặng Gia	Ấn	8/5	21/08/2007	Nam	1	
13	013	Đào Thiên	Ấn	8/11	30/09/2007	Nữ	1	
14	014	Hoàng Gia	Ấn	8/11	11/11/2007	Nam	1	
15	015	Nguyễn Minh	Anh	8/1	01/12/2006	Nữ	1	
16	016	Nguyễn Võ Gia	Anh	8/1	04/06/2007	Nam	1	
17	017	Phạm Lê Quỳnh	Anh	8/1	03/03/2007	Nữ	1	
18	018	Trần Quỳnh	Anh	8/1	29/11/2007	Nữ	1	
19	019	Vũ Thy	Anh	8/1	16/03/2007	Nữ	1	
20	020	Đặng Minh	Anh	8/2	06/02/2007	Nữ	1	
21	021	Hà Trần Bội	Anh	8/2	19/08/2007	Nữ	1	
22	022	Lê Phạm Đức	Anh	8/2	18/12/2007	Nam	1	
23	023	Nguyễn Ngọc	Anh	8/2	01/01/2007	Nữ	1	
24	024	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	8/2	23/10/2007	Nữ	1	
25	025	Nguyễn Quỳnh	Anh	8/2	30/06/2007	Nữ	1	
26	026	Nguyễn Vũ Tuấn	Anh	8/2	25/08/2007	Nam	1	
27	027	Đỗ Thụy Minh	Anh	8/3	12/02/2007	Nữ	1	
28	028	Nguyễn Thị Lan	Anh	8/3	09/04/2007	Nữ	1	
29	029	Lê Đức	Anh	8/4	14/07/2007	Nam	1	
30	030	Nguyễn Hồ Thảo	Anh	8/4	20/03/2007	Nữ	1	
31	031	Vũ Thị Vân	Anh	8/4	30/11/2007	Nữ	1	
32	032	Trần Phương	Anh	8/5	17/12/2007	Nữ	1	
33	033	Lê Phương Tuấn	Anh	8/6	21/10/2007	Nam	1	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gà Yáp, ngày 16 tháng 4 năm 2021

TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN TRÃI

Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 2

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	034	Nguyễn Phạm Đức	Anh	8/6	03/09/2007	Nam	2	
2	035	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	8/6	18/05/2007	Nữ	2	
3	036	Phạm Đức	Anh	8/6	06/12/2007	Nam	2	
4	037	Phạm Ngọc Bảo	Anh	8/6	22/06/2007	Nữ	2	
5	038	Vũ Hoàng Tâm	Anh	8/6	01/09/2007	Nữ	2	
6	039	Đỗ Nhật	Anh	8/7	25/06/2007	Nam	2	
7	040	Lê Đặng Hoàng	Anh	8/7	17/07/2007	Nữ	2	
8	041	Trịnh Ngọc Kim	Anh	8/7	26/09/2007	Nữ	2	
9	042	Vũ Trúc	Anh	8/7	09/04/2007	Nữ	2	
10	043	Nguyễn Hoàng Vân	Anh	8/8	06/01/2007	Nữ	2	
11	044	Vũ Thị Hoài	Anh	8/8	29/06/2007	Nữ	2	
12	045	Trần Lam	Anh	8/9	09/06/2007	Nữ	2	
13	046	Nguyễn Thị Vân	Anh	8/10	29/09/2007	Nữ	2	
14	047	Nguyễn Hạ Quỳnh	Anh	8/11	08/05/2007	Nữ	2	
15	048	Nguyễn Quỳnh	Anh	8/11	12/06/2007	Nữ	2	
16	049	Phạm Quỳnh Phương	Anh	8/11	22/03/2007	Nữ	2	
17	050	Nguyễn Văn	Anh	8/12	21/11/2007	Nữ	2	
18	051	Phan Ngọc Phương	Anh	8/12	23/01/2007	Nữ	2	
19	052	Võ Quỳnh Phương	Anh	8/12	24/09/2007	Nữ	2	
20	053	Hoàng Minh	Anh	8/13	03/10/2007	Nữ	2	
21	054	Nguyễn Đức Tiến	Anh	8/14	07/10/2007	Nam	2	
22	055	Trần Đặng Phương	Anh	8/14	13/02/2007	Nữ	2	
23	056	Trần Mai	Anh	8/14	03/03/2007	Nữ	2	
24	057	Vũ Huỳnh Trâm	Anh	8/14	22/02/2007	Nữ	2	
25	058	Huỳnh Phương	Ánh	8/5	08/11/2007	Nữ	2	
26	059	Nguyễn Công	Bằng	8/3	23/09/2007	Nam	2	
27	060	Lê Nguyễn Gia	Bảo	8/1	25/05/2007	Nam	2	
28	061	Trần Phước Anh	Bảo	8/2	20/08/2007	Nam	2	
29	062	Trần Thiên	Bảo	8/2	09/09/2007	Nam	2	
30	063	Ngô Gia	Bảo	8/3	07/12/2007	Nam	2	
31	064	Trương Ngô Gia	Bảo	8/3	25/11/2007	Nam	2	
32	065	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	8/8	02/11/2006	Nam	2	
33	066	Nguyễn Trần Duy	Bảo	8/8	15/06/2007	Nam	2	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Tập, ngày 16 tháng 4 năm 2021
 TRƯỞNG
 TRƯỜNG HỌC CƠ SỞ
 NGUYỄN TRÃI
 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 3

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thí	Ghi chú
1	067	Phan Duy	Bảo	8/9	28/09/2007	Nam	3	
2	068	Trần Thiên	Bảo	8/9	14/05/2007	Nam	3	
3	069	Vũ Ngọc Thiên	Bảo	8/10	28/03/2007	Nam	3	
4	070	Phạm Duy	Bảo	8/14	03/05/2007	Nam	3	
5	071	Đoàn Xuân	Bình	8/1	23/04/2007	Nam	3	
6	072	Nguyễn Thái	Bình	8/6	10/10/2007	Nam	3	
7	073	Mai Như	Bình	8/7	17/07/2007	Nữ	3	
8	074	Lê Thái	Bình	8/12	18/04/2007	Nam	3	
9	075	Nguyễn Thanh	Bình	8/14	12/09/2007	Nam	3	
10	076	Phạm Ngọc Duy	Cần	8/11	24/10/2007	Nam	3	
11	077	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	8/1	21/12/2007	Nữ	3	
12	078	Nguyễn Minh	Châu	8/7	06/02/2007	Nữ	3	
13	079	Hoàng Khánh	Chi	8/2	09/06/2007	Nữ	3	
14	080	Nguyễn Bảo Bích	Chi	8/5	20/07/2007	Nữ	3	
15	081	Lê Hồng	Công	8/5	25/06/2007	Nam	3	
16	082	Nguyễn Trần Thành	Công	8/6	01/01/2007	Nam	3	
17	083	Nguyễn Kim	Cúc	8/13	15/01/2007	Nữ	3	
18	084	Võ Nguyễn Kim	Cương	8/1	28/10/2007	Nữ	3	
19	085	Trần Tuấn	Cường	8/1	04/05/2007	Nam	3	
20	086	Phạm Phú	Cường	8/2	18/06/2007	Nam	3	
21	087	Nguyễn Mạnh	Cường	8/10	30/01/2007	Nam	3	
22	088	Tô Hùng	Cường	8/10	29/03/2007	Nam	3	
23	089	Trần Hùng	Cường	8/10	06/04/2007	Nam	3	
24	090	Lê Ngọc Đình	Dan	8/2	01/11/2007	Nữ	3	
25	091	Nguyễn Trần Di	Dan	8/8	10/01/2007	Nam	3	
26	092	Vũ Bình Hải	Đăng	8/4	05/07/2007	Nam	3	
27	093	Dương Hải	Đăng	8/9	20/11/2007	Nam	3	
28	094	Nguyễn Trung Nhật	Danh	8/5	06/01/2007	Nam	3	
29	095	Nguyễn Thị Minh	Đào	8/11	24/08/2007	Nữ	3	
30	096	Lê Đoàn Hồng	Đào	8/12	18/01/2007	Nữ	3	
31	097	Nguyễn Hồng Hiếu	Đạo	8/14	16/12/2007	Nam	3	
32	098	An Tiến	Đạt	8/1	20/02/2007	Nam	3	
33	099	Hoàng Phát	Đạt	8/2	24/07/2007	Nam	3	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Kẹp, ngày 16 tháng 4 năm 2021

TRƯỜNG
THCS NGUYỄN TRÃI
PHÒNG 3
NGUYỄN HỒNG DỨC

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 4

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	100	Lý Minh	Đạt	8/3	22/12/2007	Nam	4	
2	101	Nguyễn Phan Tiến	Đạt	8/3	18/10/2007	Nam	4	
3	102	Lê Quý	Đạt	8/5	08/05/2007	Nam	4	
4	103	Võ Hoàng Tấn	Đạt	8/8	31/10/2007	Nam	4	
5	104	Vũ Tuấn	Đạt	8/8	26/04/2007	Nam	4	
6	105	Nguyễn Thành	Đạt	8/9	22/02/2007	Nam	4	
7	106	Nguyễn Tiến	Đạt	8/9	02/12/2007	Nam	4	
8	107	Nguyễn Đức	Đạt	8/10	23/10/2007	Nam	4	
9	108	Nguyễn Ngọc An	Đi	8/14	16/11/2007	Nữ	4	
10	109	Nguyễn Đỗ Trúc	Diễm	8/13	14/12/2007	Nữ	4	
11	110	Nguyễn Thanh	Điện	8/10	10/12/2006	Nam	4	
12	111	Nguyễn Thùy Minh	Doan	8/4	21/01/2007	Nữ	4	
13	112	Nguyễn Trần Minh	Đức	8/7	06/02/2007	Nam	4	
14	113	Trần Tiến	Đức	8/7	26/06/2007	Nam	4	
15	114	Nguyễn Minh	Đức	8/10	10/12/2007	Nam	4	
16	115	Trần Minh	Đức	8/10	22/08/2007	Nam	4	
17	116	Nguyễn Ngọc Mỹ	Dung	8/4	05/02/2007	Nữ	4	
18	117	Vũ Nguyễn Thùy	Dung	8/12	14/06/2007	Nữ	4	
19	118	Đỗ Quang	Dũng	8/1	31/12/2007	Nam	4	
20	119	Nguyễn Trí	Dũng	8/4	11/11/2007	Nam	4	
21	120	Lê Anh	Dũng	8/12	10/09/2007	Nam	4	
22	121	Lê Đình	Dương	8/1	11/12/2007	Nam	4	
23	122	Trần Thị Thùy	Dương	8/7	11/02/2007	Nữ	4	
24	123	Nguyễn Trần Thái	Dương	8/9	03/04/2007	Nam	4	
25	124	Trần Hoàng	Dương	8/13	28/11/2007	Nam	4	
26	125	Võ Hoàng Hải	Dương	8/13	15/07/2007	Nam	4	
27	126	Trần Bảo	Duy	8/1	05/11/2007	Nam	4	
28	127	Nguyễn Hoàng	Duy	8/2	06/01/2007	Nam	4	
29	128	Thái Trần Nhật	Duy	8/2	05/06/2007	Nam	4	
30	129	Đỗ Bảo	Duy	8/3	29/03/2007	Nam	4	
31	130	Nguyễn Đức	Duy	8/6	03/12/2007	Nam	4	
32	131	Nguyễn Đức	Duy	8/12	30/03/2007	Nam	4	
33	132	Nguyễn Thái	Duy	8/13	21/10/2007	Nam	4	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Vộp, ngày 16 tháng 4 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỜNG
 THCS NGUYỄN TRÃI
 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 5

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	133	Nguyễn Trần Quang	Duy	8/14	08/02/2007	Nam	5	
2	134	Nguyễn Thị Phương	Duyên	8/3	15/06/2007	Nữ	5	
3	135	Nguyễn Đắc Hồng	Duyên	8/6	21/10/2007	Nữ	5	
4	136	Trần Mỹ	Duyên	8/8	27/07/2007	Nữ	5	
5	137	Lê Ngọc Thảo	Duyên	8/11	31/12/2007	Nữ	5	
6	138	Phạm Hương	Giang	8/3	05/04/2007	Nữ	5	
7	139	Nguyễn Ngọc Hằng	Giang	8/4	13/06/2007	Nữ	5	
8	140	Nguyễn Trần Hương	Giang	8/8	21/10/2007	Nữ	5	
9	141	Phạm Thị Hương	Giang	8/14	14/05/2007	Nữ	5	
10	142	Trần Ngân	Hà	8/9	06/10/2007	Nữ	5	
11	143	Cao Ngân	Hà	8/12	07/12/2007	Nữ	5	
12	144	Lê Thanh	Hải	8/2	12/12/2007	Nam	5	
13	145	Nguyễn Ngọc Trường	Hải	8/2	28/12/2007	Nam	5	
14	146	Đặng Hoàng	Hải	8/4	04/11/2007	Nam	5	
15	147	Trương Thanh	Hải	8/4	12/01/2007	Nam	5	
16	148	Đoàn Duy	Hải	8/5	26/10/2007	Nam	5	
17	149	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	8/1	13/12/2007	Nữ	5	
18	150	Lê Gia	Hân	8/2	07/03/2007	Nữ	5	
19	151	Nguyễn Huỳnh Gia	Hân	8/2	21/04/2007	Nữ	5	
20	152	Phạm Ngọc Bảo	Hân	8/4	10/01/2007	Nữ	5	
21	153	Võ Hoàng Bảo	Hân	8/4	10/09/2007	Nữ	5	
22	154	Nguyễn Hoàng Gia	Hân	8/5	23/11/2007	Nữ	5	
23	155	Nguyễn Vũ Bảo	Hân	8/5	26/10/2007	Nữ	5	
24	156	Phan Gia	Hân	8/5	10/03/2007	Nữ	5	
25	157	Nguyễn Hoàng Gia	Hân	8/6	16/04/2007	Nữ	5	
26	158	Nguyễn Huỳnh Bảo	Hân	8/8	25/01/2007	Nữ	5	
27	159	Nguyễn Trần Bảo	Hân	8/9	09/08/2007	Nữ	5	
28	160	Vũ Ngọc Bảo	Hân	8/9	14/12/2007	Nữ	5	
29	161	Huỳnh Ngọc	Hân	8/10	27/11/2007	Nữ	5	
30	162	Phan Gia	Hân	8/10	04/11/2007	Nữ	5	
31	163	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	8/11	29/11/2007	Nữ	5	
32	164	Đỗ Ngọc	Hân	8/14	30/03/2007	Nữ	5	
33	165	Phạm Thanh	Hằng	8/10	21/04/2007	Nữ	5	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gò Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021

TRƯỜNG
THCS NGUYỄN TRÃI

Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 6

Sr	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	166	Võ Thị Thanh	Hằng	8/10	14/10/2007	Nữ	6	
2	167	Phan Bảo Mỹ	Hạnh	8/1	27/02/2007	Nữ	6	
3	168	Trần Phong	Hào	8/10	05/03/2007	Nam	6	
4	169	Đinh Đặng Thảo	Hiền	8/3	09/12/2007	Nữ	6	
5	170	Nguyễn Thị Mỹ	Hiền	8/11	27/04/2007	Nữ	6	
6	171	Nguyễn Đình	Hiệp	8/14	25/05/2007	Nam	6	
7	172	Hồ Võ Minh	Hiếu	8/1	26/08/2007	Nữ	6	
8	173	Vũ Minh	Hiếu	8/1	16/12/2007	Nam	6	
9	174	Nguyễn Đỗ Minh	Hiếu	8/2	20/10/2007	Nam	6	
10	175	Đỗ Trung	Hiếu	8/5	11/04/2007	Nam	6	
11	176	Vũ Phạm Đức	Hiếu	8/6	12/11/2007	Nam	6	
12	177	Hồ Hữu	Hiếu	8/8	21/11/2007	Nam	6	
13	178	Nguyễn Trung	Hiếu	8/9	10/09/2007	Nam	6	
14	179	Lê Minh	Hiếu	8/11	03/05/2007	Nam	6	
15	180	Nguyễn Thị Hiền	Hòa	8/8	02/07/2007	Nữ	6	
16	181	Trần Bội	Hoàn	8/12	15/10/2007	Nữ	6	
17	182	Nguyễn Huy	Hoàng	8/3	11/11/2007	Nam	6	
18	183	Nguyễn Huy	Hoàng	8/5	15/04/2007	Nam	6	
19	184	Nguyễn Huy	Hoàng	8/5	11/12/2007	Nam	6	
20	185	Nguyễn Việt	Hoàng	8/5	04/11/2007	Nam	6	
21	186	Nguyễn Lê Việt	Hoàng	8/6	05/01/2007	Nam	6	
22	187	Nguyễn Ngọc Huy	Hoàng	8/6	23/10/2006	Nam	6	
23	188	Dương Minh	Hoàng	8/8	27/05/2007	Nam	6	
24	189	Nguyễn Thị Mỹ	Hoàng	8/9	06/06/2007	Nữ	6	
25	190	Nguyễn Vũ Minh	Hoàng	8/11	17/09/2007	Nam	6	
26	191	Nguyễn Xuân	Hoàng	8/11	08/03/2007	Nam	6	
27	192	Đinh Xuân	Hoàng	8/13	13/09/2007	Nam	6	
28	193	Nguyễn Việt	Hoàng	8/13	19/10/2007	Nam	6	
29	194	Trịnh Thanh	Huân	8/4	13/03/2007	Nam	6	
30	195	Đặng Minh	Hùng	8/7	31/05/2007	Nam	6	
31	196	Nguyễn Duy	Hùng	8/7	24/02/2007	Nam	6	
32	197	Võ Phi	Hùng	8/11	03/10/2007	Nam	6	
33	198	Hoàng Nguyễn Mạnh	Hùng	8/13	11/07/2007	Nam	6	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Vết, ngày 16 tháng 4 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 7

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	199	Nguyễn	Hưng	8/3	15/09/2007	Nam	7	
2	200	Đặng Việt	Hưng	8/8	07/05/2007	Nam	7	
3	201	Lê Phước	Hưng	8/10	15/06/2007	Nam	7	
4	202	Trịnh Hoàng Gia	Hưng	8/11	14/04/2007	Nam	7	
5	203	Hà Phan Quỳnh	Hương	8/4	28/01/2007	Nữ	7	
6	204	Phan Trần Minh	Hương	8/9	10/10/2007	Nữ	7	
7	205	Lê Tuyết Minh	Hương	8/12	19/06/2007	Nữ	7	
8	206	Phan Mỹ	Hương	8/12	06/10/2007	Nữ	7	
9	207	Đặng Minh	Huy	8/1	22/01/2007	Nam	7	
10	208	Nguyễn Thanh	Huy	8/2	08/10/2007	Nam	7	
11	209	Phan Gia	Huy	8/2	29/04/2007	Nam	7	
12	210	Nguyễn Trần Nguyên	Huy	8/3	21/12/2007	Nam	7	
13	211	Phạm Gia	Huy	8/3	06/10/2007	Nam	7	
14	212	Trần Vũ Nhật	Huy	8/4	22/04/2007	Nam	7	
15	213	Tăng Từ Nguyễn Cẩm	Huy	8/5	29/06/2007	Nam	7	
16	214	Trần Quốc	Huy	8/5	08/09/2007	Nam	7	
17	215	Lê Kim Nhật	Huy	8/6	23/05/2007	Nam	7	
18	216	Vũ Nguyễn Gia	Huy	8/6	07/05/2007	Nam	7	
19	217	Bùi Quang	Huy	8/7	03/12/2007	Nam	7	
20	218	Lâm Gia	Huy	8/7	18/12/2007	Nam	7	
21	219	Nguyễn Gia	Huy	8/7	16/10/2007	Nam	7	
22	220	Phạm Gia	Huy	8/7	16/11/2007	Nam	7	
23	221	Nguyễn Đình Quang	Huy	8/8	13/02/2007	Nam	7	
24	222	Nguyễn Lê Đức	Huy	8/8	21/12/2007	Nam	7	
25	223	Nguyễn Minh	Huy	8/8	28/01/2007	Nam	7	
26	224	Nguyễn Đình Nhất	Huy	8/9	24/10/2007	Nam	7	
27	225	Hà Vô Hoàng	Huy	8/10	01/02/2007	Nam	7	
28	226	Vũ Trần Khánh	Huy	8/10	09/09/2007	Nam	7	
29	227	Đặng Hoàng Gia	Huy	8/12	26/02/2007	Nam	7	
30	228	Dương Khánh	Huyền	8/1	16/03/2007	Nữ	7	
31	229	Trần Ngọc Khánh	Huyền	8/5	11/08/2007	Nữ	7	
32	230	Đinh Hoàng Thương	Huyền	8/12	13/11/2007	Nữ	7	
33	231	Trần Minh	Kha	8/2	10/12/2007	Nam	7	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Gõ Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 8

Sst	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	232	Chu Quốc	Khải	8/14	21/06/2007	Nam	8	
2	233	Nguyễn Tuấn	Khang	8/1	15/11/2007	Nam	8	
3	234	Thái Doãn	Khang	8/1	26/05/2007	Nam	8	
4	235	Nguyễn Công Gia	Khang	8/4	07/10/2007	Nam	8	
5	236	Phạm Vĩnh	Khang	8/4	15/03/2007	Nam	8	
6	237	Trần Thành Vũ	Khang	8/4	12/12/2007	Nam	8	
7	238	Đinh Mạnh	Khang	8/6	29/08/2007	Nam	8	
8	239	Lữ Trần Bảo	Khang	8/7	11/09/2007	Nam	8	
9	240	Ngô Vũ Anh	Khang	8/8	29/09/2007	Nam	8	
10	241	Lê Nguyễn Phương	Khang	8/10	21/06/2007	Nam	8	
11	242	Nguyễn Trần Hoàng	Khang	8/10	16/07/2007	Nam	8	
12	243	Đỗ Gia	Khang	8/12	09/05/2007	Nam	8	
13	244	Trần Minh	Khang	8/12	27/01/2007	Nam	8	
14	245	Trần Đỗ Duy	Khang	8/14	16/03/2007	Nam	8	
15	246	Lê Ngọc Vân	Khanh	8/4	07/07/2007	Nữ	8	
16	247	Nguyễn Nhật Nam	Khánh	8/3	05/08/2007	Nam	8	
17	248	Tạ Nguyễn Minh	Khánh	8/5	04/11/2007	Nam	8	
18	249	Đỗ Phan	Khánh	8/8	29/05/2007	Nam	8	
19	250	Trần Quốc	Khánh	8/8	02/09/2007	Nam	8	
20	251	Trần Quốc	Khánh	8/9	15/08/2007	Nam	8	
21	252	Đinh Hoàng Duy	Khánh	8/11	15/12/2007	Nam	8	
22	253	Trần Nguyễn Xuân	Khánh	8/13	02/11/2007	Nam	8	
23	254	Đoàn Anh	Khoa	8/1	11/04/2007	Nam	8	
24	255	Lê Hoàng Anh	Khoa	8/1	26/01/2007	Nam	8	
25	256	Đỗ Huỳnh Duy	Khoa	8/2	24/11/2007	Nam	8	
26	257	Lê Hoàng Anh	Khoa	8/2	22/09/2007	Nam	8	
27	258	Võ Hoàng Anh	Khoa	8/3	05/11/2007	Nam	8	
28	259	Phạm Đặng Tuấn	Khoa	8/4	01/01/2007	Nam	8	
29	260	Nguyễn Anh	Khoa	8/5	05/10/2007	Nam	8	
30	261	Vũ Anh	Khoa	8/5	19/09/2007	Nam	8	
31	262	Nguyễn Vũ Anh	Khoa	8/6	26/09/2007	Nam	8	
32	263	Võ Hà Đăng	Khoa	8/6	03/01/2007	Nam	8	
33	264	Nguyễn Đăng	Khoa	8/7	19/05/2007	Nam	8	

Tổng danh sách có: 33 học sinh

Q. Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021

 NGUYỄN HỒNG DỨC

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 9

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	265	Hà	Võ Anh	Khoa	8/9	11/02/2007	Nam	9
2	266	Nguyễn Hoàng	Đáng	Khoa	8/10	28/02/2007	Nam	9
3	267	Nguyễn	Hữu	Khoa	8/13	01/08/2007	Nam	9
4	268	Lê	Hữu Anh	Khôi	8/1	19/01/2007	Nam	9
5	269	Lê	Trọng Anh	Khôi	8/2	02/11/2007	Nam	9
6	270	Đào	Đáng	Khôi	8/9	18/10/2007	Nam	9
7	271	Phùng	Anh	Khôi	8/9	07/07/2007	Nam	9
8	272	Nguyễn	Anh	Khôi	8/10	06/08/2007	Nam	9
9	273	Trần	Nguyễn Mai	Khôi	8/10	22/11/2007	Nữ	9
10	274	Nguyễn	Thụy	Khuê	8/13	22/12/2007	Nữ	9
11	275	Vũ	Thái	Khuong	8/12	12/01/2007	Nam	9
12	276	Nguyễn	Trung	Kiên	8/1	14/01/2007	Nam	9
13	277	Vũ	Trung	Kiên	8/2	02/07/2007	Nam	9
14	278	Nguyễn	Phúc	Kiên	8/3	17/01/2007	Nam	9
15	279	Bùi	Tấn	Kiệt	8/3	13/06/2007	Nam	9
16	280	Võ	Hoài Anh	Kiệt	8/5	23/10/2007	Nam	9
17	281	Nguyễn	Thế	Kiệt	8/7	14/12/2007	Nam	9
18	282	Nguyễn	Tuấn	Kiệt	8/8	17/03/2007	Nam	9
19	283	Trần	Ngọc Diễm	Kiểu	8/7	31/08/2007	Nữ	9
20	284	Trần	Hoàng Bạch	Kim	8/3	09/07/2007	Nữ	9
21	285	Nguyễn	Hoàng Thiên	Kim	8/5	08/10/2007	Nữ	9
22	286	Lê	Cao	Kỳ	8/11	17/07/2007	Nam	9
23	287	Võ	Trúc	Lam	8/2	08/09/2007	Nữ	9
24	288	Phạm	Nhật	Lam	8/14	04/06/2007	Nữ	9
25	289	Nguyễn	Trúc	Lâm	8/1	08/07/2007	Nữ	9
26	290	Nguyễn	Quốc	Lâm	8/5	10/04/2007	Nam	9
27	291	Nguyễn	Trương Trí	Lâm	8/9	08/11/2007	Nam	9
28	292	Mai	Ngọc	Lan	8/6	05/09/2007	Nữ	9
29	293	Đặng	Phương	Lan	8/10	30/08/2007	Nữ	9
30	294	Nguyễn	Ngọc	Lân	8/3	23/11/2007	Nam	9
31	295	Hồ	Ngọc	Lân	8/4	13/03/2007	Nam	9
32	296	Nguyễn	Huỳnh Mai	Linh	8/1	20/11/2007	Nữ	9

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ, ký, ngày 16 tháng 4 năm 2021
 HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỜNG
 THCS
 NGUYỄN TRÃI
 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 10

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	297	Thái Hoàng	Linh	8/1	01/06/2007	Nữ	10	
2	298	Lữ Nguyên Nhật	Linh	8/3	10/03/2007	Nữ	10	
3	299	Trần Nguyễn Khánh	Linh	8/4	18/05/2007	Nữ	10	
4	300	Khổng Minh Gia	Linh	8/5	18/07/2007	Nữ	10	
5	301	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	8/5	23/11/2007	Nữ	10	
6	302	Nguyễn Tường Hiểu	Linh	8/5	04/02/2007	Nữ	10	
7	303	Huỳnh Trúc	Linh	8/6	02/01/2007	Nữ	10	
8	304	Ngô Thị Ngọc	Linh	8/6	07/08/2007	Nữ	10	
9	305	Nguyễn Thị Huyền	Linh	8/6	22/12/2007	Nữ	10	
10	306	Lương Khánh	Linh	8/7	07/07/2007	Nữ	10	
11	307	Phan Thị Thùy	Linh	8/7	30/03/2007	Nữ	10	
12	308	Trần Thị Yến	Linh	8/7	15/09/2007	Nữ	10	
13	309	Nguyễn Ngọc Phương	Linh	8/9	28/10/2007	Nữ	10	
14	310	Đoàn Ngọc Trúc	Linh	8/10	29/09/2007	Nữ	10	
15	311	Tô Mỹ	Linh	8/12	23/08/2007	Nữ	10	
16	312	Đặng Hoàng Giao	Linh	8/13	25/05/2007	Nữ	10	
17	313	Trần Lê Tiến	Linh	8/8	30/10/2007	Nam	10	
18	314	Lương Khánh	Loan	8/7	07/07/2007	Nữ	10	
19	315	Nguyễn Hữu	Lộc	8/2	30/06/2007	Nam	10	
20	316	Tô Đình	Lộc	8/3	01/12/2007	Nam	10	
21	317	Đình Hữu	Lộc	8/5	19/07/2007	Nam	10	
22	318	Nguyễn Đỗ Tấn	Lộc	8/10	17/11/2007	Nam	10	
23	319	Đỗ Hoàng Tấn	Lộc	8/11	09/01/2007	Nam	10	
24	320	Hà Tấn	Lộc	8/12	05/09/2007	Nam	10	
25	321	Đoàn Huỳnh Đức	Long	8/1	02/10/2007	Nam	10	
26	322	Nguyễn Phúc Gia	Long	8/1	28/08/2007	Nam	10	
27	323	Nguyễn Đăng Hải	Long	8/2	20/12/2007	Nam	10	
28	324	Lê Đình	Long	8/5	10/01/2007	Nam	10	
29	325	Nguyễn Huy	Long	8/5	31/12/2007	Nam	10	
30	326	Nguyễn Bảo	Long	8/6	06/07/2007	Nam	10	
31	327	Lê Minh	Long	8/7	22/03/2007	Nam	10	
32	328	Nguyễn Thành	Long	8/7	29/08/2007	Nam	10	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Giấy Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG

TRUNG HỌC CƠ SỞ

NGUYỄN TRÃI

Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 11

Sĩt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thí	Ghi chú
1	329	Huỳnh Bảo	Long	8/8	27/01/2007	Nam	11	
2	330	Nguyễn Hoàng Phi	Long	8/9	17/06/2007	Nam	11	
3	331	Nguyễn Ngọc	Long	8/10	01/02/2007	Nam	11	
4	332	Trần Thành	Long	8/13	19/11/2006	Nam	11	
5	333	Nguyễn Thành	Long	8/14	27/12/2007	Nam	11	
6	334	Nguyễn Văn	Long	8/14	28/01/2007	Nam	11	
7	335	Nguyễn Đức	Luân	8/11	28/01/2007	Nam	11	
8	336	Phan Thảo	Ly	8/1	24/03/2007	Nữ	11	
9	337	Nguyễn Bảo	Ly	8/6	11/01/2007	Nữ	11	
10	338	Nguyễn Thị Hương	Ly	8/11	06/11/2007	Nữ	11	
11	339	Nguyễn Huỳnh Như	Mai	8/1	26/05/2007	Nữ	11	
12	340	Phạm Hoàng Tuyết	Mai	8/5	30/12/2007	Nữ	11	
13	341	Trần Thị Tuyết	Mai	8/7	06/08/2007	Nữ	11	
14	342	Huỳnh Ngọc Sao	Mai	8/8	07/11/2007	Nữ	11	
15	343	Dương Kim	Mai	8/13	21/10/2007	Nữ	11	
16	344	Châu Triệu	Mẫn	8/9	19/01/2007	Nữ	11	
17	345	Nguyễn Quang	Mạnh	8/10	09/07/2007	Nam	11	
18	346	Trương Thị Kiều	Mi	8/13	08/06/2007	Nữ	11	
19	347	Nguyễn Lê Bảo	Minh	8/1	12/07/2007	Nam	11	
20	348	Đoàn Trương Ngọc	Minh	8/2	03/01/2007	Nữ	11	
21	349	Lê	Minh	8/2	15/10/2007	Nam	11	
22	350	Bùi Hoàng	Minh	8/3	04/09/2007	Nam	11	
23	351	Nguyễn Trần Cao	Minh	8/12	21/12/2007	Nam	11	
24	352	Chu Lê Hoàng	Minh	8/13	20/03/2007	Nam	11	
25	353	Nguyễn Tấn	Minh	8/14	05/02/2007	Nam	11	
26	354	Phạm Nhật	Minh	8/14	08/03/2007	Nam	11	
27	355	Đỗ Phương	My	8/3	18/09/2007	Nữ	11	
28	356	Phạm Mai Diễm	My	8/3	06/11/2007	Nữ	11	
29	357	Lê Nguyễn Trà	My	8/4	29/09/2007	Nữ	11	
30	358	Trần Thị Tuyết	My	8/6	17/01/2007	Nữ	11	
31	359	Vũ Thảo	My	8/6	20/05/2007	Nữ	11	
32	360	Nguyễn Võ Trà	My	8/8	04/02/2007	Nữ	11	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Cá Vập, ngày 16 tháng 4 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 12

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thí	Ghi chú
1	361	Trương Hà	My	8/8	24/11/2007	Nữ	12	
2	362	Hoàng Thị Trà	My	8/11	24/04/2007	Nữ	12	
3	363	Lương Thị Ngọc	My	8/13	27/12/2007	Nữ	12	
4	364	Nguyễn Thị Hoàng	Mỹ	8/3	19/08/2007	Nữ	12	
5	365	Trần Thy	Mỹ	8/6	08/04/2007	Nữ	12	
6	366	Nguyễn Huỳnh Nhật	Nam	8/5	03/04/2007	Nam	12	
7	367	Lê Thành	Nam	8/6	20/05/2007	Nam	12	
8	368	Nguyễn Phương	Nam	8/9	18/08/2007	Nam	12	
9	369	Lê Vũ Thành	Nam	8/11	28/07/2007	Nam	12	
10	370	Nguyễn Hoàng	Nam	8/12	31/10/2007	Nam	12	
11	371	Nguyễn Thị Thùy	Nga	8/5	27/11/2007	Nữ	12	
12	372	Đinh Gia	Ngân	8/1	21/01/2007	Nữ	12	
13	373	Nguyễn Kim	Ngân	8/3	17/07/2007	Nữ	12	
14	374	Nguyễn Thị Khánh	Ngân	8/3	25/09/2007	Nữ	12	
15	375	Võ Trần Bảo	Ngân	8/3	18/03/2007	Nữ	12	
16	376	Cao Ngọc Thiên	Ngân	8/4	10/04/2007	Nữ	12	
17	377	Lưu Nguyễn Thanh	Ngân	8/6	18/12/2007	Nữ	12	
18	378	Hồng Ngọc Kim	Ngân	8/7	18/08/2007	Nữ	12	
19	379	Nguyễn Hà Bảo	Ngân	8/7	21/03/2007	Nữ	12	
20	380	Nguyễn Thị Kim	Ngân	8/9	31/12/2006	Nữ	12	
21	381	Nguyễn Đào Mỹ	Ngân	8/11	26/03/2007	Nữ	12	
22	382	Hoàng Kim	Ngân	8/13	23/10/2007	Nữ	12	
23	383	Nguyễn Thị Thủy	Ngân	8/14	14/12/2007	Nữ	12	
24	384	Ngô Võ Phương	Nghi	8/1	23/12/2007	Nữ	12	
25	385	Phạm Ngọc Phương	Nghi	8/1	22/10/2007	Nữ	12	
26	386	Mạc Uyên	Nghi	8/4	19/05/2007	Nữ	12	
27	387	Nguyễn Thân Minh	Nghi	8/4	27/06/2007	Nữ	12	
28	388	Nguyễn Hoàng Bảo	Nghi	8/10	24/01/2007	Nữ	12	
29	389	Bùi Nguyễn Phương	Nghi	8/13	24/12/2007	Nữ	12	
30	390	Hoàng Nguyễn Gia	Nghi	8/13	04/06/2007	Nữ	12	
31	391	Đỗ Trọng	Nghĩa	8/11	10/05/2007	Nam	12	
32	392	Đinh Thị Minh	Ngọc	8/2	13/12/2007	Nữ	12	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gò Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 13

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	393	Hoàng Thị Hồng	Ngọc	8/2	12/11/2007	Nữ	13	
2	394	Phạm Trần Bảo	Ngọc	8/2	04/04/2007	Nữ	13	
3	395	Vũ Thị Minh	Ngọc	8/3	08/10/2007	Nữ	13	
4	396	Phan Thụy Khánh	Ngọc	8/4	09/02/2007	Nữ	13	
5	397	Nguyễn Lê Bích	Ngọc	8/8	17/01/2007	Nữ	13	
6	398	Đặng Hoàng Hồng	Ngọc	8/9	17/12/2007	Nữ	13	
7	399	Vũ Đoàn Minh	Ngọc	8/10	19/10/2007	Nữ	13	
8	400	Phan Hoàng Bảo	Ngọc	8/14	31/10/2007	Nữ	13	
9	401	Nguyễn Thảo	Nguyên	8/1	07/09/2007	Nữ	13	
10	402	Nguyễn Đức Bảo	Nguyên	8/3	30/03/2007	Nam	13	
11	403	Trần Thảo	Nguyên	8/3	23/12/2007	Nữ	13	
12	404	Võ Phạm Khánh	Nguyên	8/4	22/05/2007	Nam	13	
13	405	Trần Mai Thảo	Nguyên	8/5	23/08/2007	Nữ	13	
14	406	Bùi Nguyễn Đình	Nguyên	8/7	26/12/2007	Nam	13	
15	407	Lê Nguyễn Khôi	Nguyên	8/11	25/08/2007	Nam	13	
16	408	Nguyễn Thụy Thảo	Nguyên	8/11	07/02/2007	Nữ	13	
17	409	Võ Nguyễn Hoàng	Nguyên	8/11	14/11/2007	Nam	13	
18	410	Trần Đăng Khôi	Nguyên	8/12	31/12/2007	Nam	13	
19	411	Nguyễn	Nguyễn	8/8	11/03/2007	Nam	13	
20	412	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	8/4	23/01/2007	Nữ	13	
21	413	Trần Nguyễn Hòa	Nhã	8/14	22/11/2007	Nữ	13	
22	414	Trần Thiện	Nhân	8/4	16/07/2007	Nam	13	
23	415	Hoàng Thành	Nhân	8/14	09/10/2006	Nam	13	
24	416	Bùi Tân	Nhất	8/10	27/10/2007	Nam	13	
25	417	Nguyễn Minh	Nhật	8/6	01/06/2007	Nam	13	
26	418	Phạm Minh	Nhật	8/7	06/09/2007	Nam	13	
27	419	Nguyễn Minh	Nhật	8/10	07/11/2007	Nam	13	
28	420	Nguyễn Trường Minh	Nhật	8/10	15/11/2007	Nam	13	
29	421	Trần Nguyễn Long	Nhật	8/10	24/12/2007	Nam	13	
30	422	Hoàng Đức	Nhật	8/13	03/07/2007	Nam	13	
31	423	Nguyễn Ngọc Song	Nhi	8/2	17/09/2007	Nữ	13	
32	424	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	8/3	14/06/2007	Nữ	13	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gò Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 14

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	425	Nguyễn Kiều Anh	Nhi	8/4	03/04/2007	Nữ	14	
2	426	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	8/4	21/05/2007	Nữ	14	
3	427	Lê Lan	Nhi	8/6	28/11/2007	Nữ	14	
4	428	Đặng Hồ Bảo	Nhi	8/8	16/07/2007	Nữ	14	
5	429	Nguyễn Đỗ Tuệ	Nhi	8/8	28/08/2007	Nữ	14	
6	430	Phạm Ngọc Sang	Nhi	8/8	08/11/2007	Nữ	14	
7	431	Lê Ngọc Yến	Nhi	8/10	07/06/2007	Nữ	14	
8	432	Hoàng Ngô Yến	Nhi	8/12	27/08/2007	Nữ	14	
9	433	Ngô Quỳnh	Nhi	8/12	27/10/2007	Nữ	14	
10	434	Nguyễn Hoàng Uyên	Nhi	8/12	02/09/2007	Nữ	14	
11	435	Nguyễn Hoàng Bảo	Nhi	8/13	25/08/2007	Nữ	14	
12	436	Trịnh Tâm	Nhi	8/14	10/07/2007	Nữ	14	
13	437	Nguyễn Phương Quỳnh	Như	8/3	30/07/2007	Nữ	14	
14	438	Đinh Uyên	Như	8/6	01/04/2007	Nữ	14	
15	439	Doãn Ngọc Thảo	Như	8/8	03/05/2007	Nữ	14	
16	440	Vũ Ngọc Quỳnh	Như	8/8	09/10/2007	Nữ	14	
17	441	Nguyễn Huỳnh Quỳnh	Như	8/9	11/12/2007	Nữ	14	
18	442	Nguyễn Hồng Thảo	Như	8/10	23/05/2007	Nữ	14	
19	443	Nguyễn Quỳnh Phương	Như	8/11	18/10/2007	Nữ	14	
20	444	Phạm Nguyễn Quỳnh	Như	8/14	10/11/2007	Nữ	14	
21	445	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nhung	8/10	07/05/2007	Nữ	14	
22	446	Đỗ Hà Tuyết	Nhung	8/14	14/09/2007	Nữ	14	
23	447	Nguyễn Thụy Phương	Oanh	8/14	15/03/2007	Nữ	14	
24	448	Huỳnh Văn	Pháp	8/7	14/10/2007	Nam	14	
25	449	Trần Gia	Phát	8/7	28/10/2007	Nam	14	
26	450	Nguyễn Tấn	Phát	8/12	11/12/2007	Nam	14	
27	451	Trần Lộc	Phát	8/12	13/11/2007	Nam	14	
28	452	Võ Thành	Phát	8/12	14/05/2007	Nam	14	
29	453	Huỳnh Tấn	Phát	8/13	28/01/2007	Nam	14	
30	454	Trần Gia	Phát	8/13	04/10/2007	Nam	14	
31	455	Phạm Thiên	Phong	8/2	09/05/2007	Nam	14	
32	456	Trần Thanh Tuấn	Phong	8/4	20/11/2007	Nam	14	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gò Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021

TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN TRÃI
NGUYỄN HỒNG DỨC

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 15

Sst	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	457	Đặng Vũ Thanh	Phong	8/5	26/10/2007	Nam	15	
2	458	Đỗ Trần Thanh	Phong	8/6	03/11/2007	Nam	15	
3	459	Nguyễn Nhiếp	Phong	8/13	07/10/2007	Nam	15	
4	460	Phạm Đức	Phú	8/2	17/09/2007	Nam	15	
5	461	Đỗ Đăng	Phú	8/3	05/11/2007	Nam	15	
6	462	Nguyễn Minh	Phúc	8/1	28/11/2007	Nam	15	
7	463	Trần Gia	Phúc	8/4	19/05/2007	Nam	15	
8	464	Nguyễn Duy Hoàng	Phúc	8/7	22/11/2007	Nam	15	
9	465	Phạm Hữu	Phúc	8/7	16/01/2007	Nam	15	
10	466	Nguyễn Minh	Phúc	8/8	29/09/2007	Nam	15	
11	467	Nguyễn Như	Phúc	8/9	01/08/2007	Nữ	15	
12	468	Lý Hữu	Phước	8/7	15/06/2007	Nam	15	
13	469	Nguyễn Thị Lan	Phương	8/5	30/10/2007	Nữ	15	
14	470	Đinh Ngọc Minh	Phương	8/6	14/01/2007	Nữ	15	
15	471	Ngô Hà	Phương	8/10	23/08/2007	Nữ	15	
16	472	Nguyễn Bội	Phương	8/12	09/04/2007	Nữ	15	
17	473	Phạm Uyên	Phương	8/13	07/03/2007	Nữ	15	
18	474	Phan Thị Lan	Phương	8/14	06/04/2007	Nữ	15	
19	475	Đào Minh	Quân	8/2	12/05/2007	Nam	15	
20	476	Hán Văn Minh	Quân	8/4	25/11/2007	Nam	15	
21	477	Nguyễn Hoàng	Quân	8/6	24/06/2007	Nam	15	
22	478	Nguyễn Văn	Quân	8/12	22/12/2007	Nam	15	
23	479	Lâm Nguyễn Hữu	Quân	8/13	17/05/2007	Nam	15	
24	480	Nguyễn Minh	Quang	8/6	20/12/2007	Nam	15	
25	481	Bùi Đăng	Quang	8/8	12/12/2007	Nam	15	
26	482	Lê Hồng	Quyên	8/9	18/09/2007	Nữ	15	
27	483	Nguyễn Đình Trúc	Quyên	8/10	14/02/2007	Nữ	15	
28	484	Hoàng Tố	Quyên	8/13	08/02/2007	Nữ	15	
29	485	Dương Minh	Quyên	8/6	22/05/2007	Nam	15	
30	486	Nguyễn Minh	Quyên	8/14	01/12/2007	Nam	15	
31	487	Phan Như	Quỳnh	8/2	20/05/2007	Nữ	15	
32	488	Chu Hoàng Thúy	Quỳnh	8/4	30/03/2007	Nữ	15	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ Kẹp, ngày 16 tháng 4 năm 2021



TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 16

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thí	Ghi chú
1	489	Hoàng Thị Như	Quỳnh	8/4	21/11/2007	Nữ	16	
2	490	Đỗ Thị Ngọc	Quỳnh	8/5	01/03/2007	Nữ	16	
3	491	Hồ Trúc	Quỳnh	8/5	11/05/2007	Nữ	16	
4	492	Lê Nguyễn Như	Quỳnh	8/5	17/09/2007	Nữ	16	
5	493	Hà Phương	Quỳnh	8/7	01/08/2006	Nữ	16	
6	494	Vũ Mai Như	Quỳnh	8/13	04/10/2007	Nữ	16	
7	495	Nguyễn Đặng Phương	Quỳnh	8/14	21/10/2007	Nữ	16	
8	496	Trần Ngọc Phương	Quỳnh	8/14	05/01/2007	Nữ	16	
9	497	Võ Minh	Sang	8/4	10/12/2007	Nam	16	
10	498	Đỗ Thanh	Sang	8/13	15/07/2007	Nam	16	
11	499	Trương Quốc	Siêu	8/14	13/11/2007	Nam	16	
12	500	Nguyễn Thế Trường	Son	8/3	02/04/2007	Nam	16	
13	501	Từ Thanh	Son	8/4	18/09/2007	Nam	16	
14	502	Nguyễn Bá Bảo	Son	8/13	15/09/2007	Nam	16	
15	503	Nguyễn Thành	Tài	8/4	05/05/2007	Nam	16	
16	504	Hoàng Đặng Chí	Tài	8/7	08/05/2007	Nam	16	
17	505	Nguyễn Tấn	Tài	8/7	09/11/2007	Nam	16	
18	506	Trần Đức	Tài	8/9	30/03/2007	Nam	16	
19	507	Đỗ Hoàng Tấn	Tài	8/11	09/01/2007	Nam	16	
20	508	Trương Ngọc Bảo	Tâm	8/7	25/02/2007	Nữ	16	
21	509	Hà Hoàng	Tâm	8/8	16/10/2007	Nam	16	
22	510	Nguyễn Thành	Tâm	8/10	20/01/2007	Nam	16	
23	511	Bùi Minh	Tâm	8/12	07/03/2007	Nam	16	
24	512	Phan Huỳnh Minh	Tâm	8/13	28/07/2007	Nam	16	
25	513	Lê Mai Nhật	Tân	8/14	16/12/2007	Nam	16	
26	514	Phạm Quốc	Thái	8/13	10/04/2007	Nam	16	
27	515	Nguyễn Xuân	Thắng	8/7	30/05/2007	Nam	16	
28	516	Trần Dữ Việt	Thắng	8/8	03/10/2007	Nam	16	
29	517	Phan Toàn	Thắng	8/9	03/05/2007	Nam	16	
30	518	Nguyễn Quốc	Thắng	8/13	28/04/2007	Nam	16	
31	519	Nguyễn Ngọc Nhà	Thanh	8/2	08/02/2007	Nữ	16	
32	520	Nguyễn Huỳnh Minh	Thanh	8/4	01/11/2007	Nam	16	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ Vết, ngày 16 tháng 4 năm 2021
HUẾ TRƯỞNG

 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 17

Sit	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	521	Nguyễn Chí	Thanh	8/10	25/09/2007	Nam	17	
2	522	Đào Hồng	Phương	8/12	20/08/2007	Nữ	17	
3	523	Lê Tiến	Thành	8/7	04/10/2007	Nam	17	
4	524	Nguyễn Văn	Thành	8/8	16/04/2006	Nam	17	
5	525	Phan Nguyễn	Chí	8/10	01/11/2007	Nam	17	
6	526	Trần Văn	Thành	8/11	03/06/2007	Nam	17	
7	527	Phạm Hiệp	Thành	8/12	06/01/2007	Nam	17	
8	528	Dương Nguyễn	Bích	8/2	14/12/2007	Nữ	17	
9	529	Nguyễn Hoàng	Uyên	8/2	18/07/2007	Nữ	17	
10	530	Nguyễn Thị	Huyền	8/4	18/11/2007	Nữ	17	
11	531	Đặng	Phương	8/6	04/10/2007	Nữ	17	
12	532	Đỗ Lê	Phương	8/6	01/05/2007	Nữ	17	
13	533	Nguyễn	Phương	8/6	02/01/2007	Nữ	17	
14	534	Trần Thị	Phương	8/7	07/09/2007	Nữ	17	
15	535	Phạm Thị	Thanh	8/9	31/05/2007	Nữ	17	
16	536	Trần Lê	Nguyễn	8/9	01/08/2007	Nữ	17	
17	537	Đinh Thị	Kim	8/10	07/10/2007	Nữ	17	
18	538	Nguyễn Lê	Phương	8/12	04/07/2007	Nữ	17	
19	539	Trương	Minh	8/2	01/11/2007	Nam	17	
20	540	Nguyễn Phan	Đại	8/5	30/10/2007	Nam	17	
21	541	Nguyễn	Gia	8/13	15/11/2007	Nam	17	
22	542	Nguyễn	Ngọc	8/8	27/06/2007	Nam	17	
23	543	Dương	Gia	8/12	07/11/2007	Nam	17	
24	544	Nguyễn Hoàng	Thịnh	8/1	18/01/2007	Nam	17	
25	545	Dương Lê	Quốc	8/5	08/03/2007	Nam	17	
26	546	Nguyễn	Cường	8/6	01/10/2007	Nam	17	
27	547	Nguyễn	Phúc	8/7	07/10/2007	Nam	17	
28	548	Phạm	Xuân	8/8	08/11/2007	Nam	17	
29	549	Nguyễn	Phát	8/11	13/04/2007	Nam	17	
30	550	Nguyễn	Tiến	8/12	16/08/2007	Nam	17	
31	551	Bùi	Dức	8/14	09/01/2007	Nam	17	
32	552	Lâm	Cường	8/14	19/01/2007	Nam	17	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ Ấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021

HỌ TÊN
 TRƯỞNG
 PHÒNG 17
 NGUYỄN TRÃI

Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 18

S/t	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	553	Hoàng Gia	Thọ	8/5	22/06/2007	Nam	18	
2	554	Đặng Minh	Thông	8/2	18/04/2007	Nam	18	
3	555	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	8/1	13/11/2007	Nữ	18	
4	556	Dương Ngọc Minh	Thư	8/3	07/02/2007	Nữ	18	
5	557	Đỗ Phạm Anh	Thư	8/3	14/06/2007	Nữ	18	
6	558	Nguyễn Nhật Minh	Thư	8/11	11/05/2007	Nữ	18	
7	559	Nguyễn Hoàng Minh	Thư	8/13	07/08/2007	Nữ	18	
8	560	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	8/14	06/05/2007	Nữ	18	
9	561	Nguyễn Thị Anh	Thư	8/14	01/11/2007	Nữ	18	
10	562	Trần Thị Hoàng	Thư	8/14	05/09/2007	Nữ	18	
11	563	Trần Minh	Thức	8/5	20/12/2007	Nam	18	
12	564	Nguyễn Đăng	Thức	8/9	23/01/2007	Nam	18	
13	565	Phạm Thanh	Thúy	8/3	04/06/2007	Nữ	18	
14	566	Nguyễn Lê Bảo	Thy	8/2	29/11/2007	Nữ	18	
15	567	Nguyễn Đỗ Ngân	Thy	8/8	06/08/2007	Nữ	18	
16	568	Chí Nguyệt Cát	Tiến	8/9	04/05/2007	Nữ	18	
17	569	Lê Nguyễn Thủy	Tiến	8/12	09/05/2007	Nữ	18	
18	570	Nguyễn Vinh	Tiến	8/5	17/12/2007	Nam	18	
19	571	Nguyễn Đức	Tiến	8/11	21/03/2007	Nam	18	
20	572	Đoàn Quyết	Tiến	8/12	19/03/2007	Nam	18	
21	573	Nguyễn Đức	Tiến	8/12	29/12/2007	Nam	18	
22	574	Trần Phát	Tiến	8/13	31/10/2007	Nam	18	
23	575	Hoàng Trung	Tín	8/9	10/02/2007	Nam	18	
24	576	Đỗ Quyết	Toàn	8/1	04/05/2007	Nam	18	
25	577	Đỗ Phước Song	Toàn	8/3	20/12/2007	Nam	18	
26	578	Nguyễn Hữu	Toàn	8/10	27/12/2007	Nam	18	
27	579	Nguyễn Chí	Toàn	8/12	12/07/2007	Nam	18	
28	580	Nguyễn Thái	Toàn	8/14	21/08/2007	Nam	18	
29	581	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trâm	8/6	11/10/2007	Nữ	18	
30	582	Đoàn Quỳnh	Trâm	8/8	05/11/2007	Nữ	18	
31	583	Nguyễn Ngọc	Trâm	8/9	13/05/2007	Nữ	18	
32	584	Đào Thị Quỳnh	Trâm	8/12	09/01/2007	Nữ	18	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ Váp, ngày 16 tháng 4 năm 2021



Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 19

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	585	Lê Hoàng Thảo	Trâm	8/14	08/04/2007	Nữ	19	
2	586	Bùi Trần Bảo	Trân	8/1	19/09/2007	Nữ	19	
3	587	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	8/3	01/04/2007	Nữ	19	
4	588	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	8/5	13/06/2007	Nữ	19	
5	589	Trần Huyền	Trân	8/7	10/11/2007	Nữ	19	
6	590	Đoàn Ngọc Bảo	Trân	8/13	07/05/2007	Nữ	19	
7	591	Trần Huyền	Trang	8/1	13/07/2007	Nữ	19	
8	592	Đào Nguyễn Minh	Trang	8/8	23/12/2007	Nữ	19	
9	593	Nguyễn Thị Thu	Trang	8/9	04/01/2007	Nữ	19	
10	594	Nguyễn Đặng Thùy	Trang	8/10	14/08/2007	Nữ	19	
11	595	Nguyễn Ngọc Thùy	Trang	8/11	01/11/2007	Nữ	19	
12	596	Phạm Phương	Trang	8/11	08/10/2007	Nữ	19	
13	597	Hồ Minh	Trí	8/1	22/11/2007	Nam	19	
14	598	Nguyễn Quang	Trí	8/3	12/01/2007	Nam	19	
15	599	Đỗ Cao	Trí	8/6	29/08/2007	Nam	19	
16	600	Trần Đức	Trí	8/6	13/06/2007	Nam	19	
17	601	Trần Hữu	Trí	8/9	11/02/2007	Nam	19	
18	602	Huỳnh Ngọc Phương	Trình	8/1	15/05/2007	Nữ	19	
19	603	Nguyễn Duy	Trọng	8/6	20/04/2007	Nam	19	
20	604	Trần Thanh	Trúc	8/1	28/09/2007	Nữ	19	
21	605	Lưu Nữ Anh	Trúc	8/7	01/02/2007	Nữ	19	
22	606	Nguyễn Kim	Trúc	8/11	10/06/2007	Nữ	19	
23	607	Trần Thị Thanh	Trúc	8/11	02/03/2007	Nữ	19	
24	608	Trịnh Thanh	Trúc	8/11	28/04/2007	Nữ	19	
25	609	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	8/12	18/06/2007	Nữ	19	
26	610	Nguyễn Đức	Trung	8/9	23/10/2007	Nam	19	
27	611	Nguyễn Minh	Trung	8/9	05/12/2007	Nam	19	
28	612	La Quốc	Trung	8/12	18/08/2007	Nam	19	
29	613	Lâm Chí	Trung	8/14	30/07/2007	Nam	19	
30	614	Nguyễn Đức	Trường	8/2	22/04/2007	Nam	19	
31	615	Mai Xuân	Trường	8/9	02/06/2007	Nam	19	
32	616	Nguyễn Hà Thiên	Trường	8/14	11/05/2007	Nam	19	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gõ Kẹp ngày 16 tháng 4 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG

TRUNG HỌC CƠ SỞ

NGUYỄN TRÃI

Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 20

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	617	Nguyễn Hữu	Trường	8/14	19/04/2007	Nam	20	
2	618	Lý Thị Cẩm	Tú	8/3	12/10/2007	Nữ	20	
3	619	Nguyễn Văn	Tú	8/7	18/01/2007	Nam	20	
4	620	Trần Cẩm	Tú	8/8	21/01/2007	Nữ	20	
5	621	Trần Thanh	Tú	8/12	17/01/2007	Nữ	20	
6	622	Phạm Nguyễn Đức	Tuấn	8/1	10/07/2007	Nam	20	
7	623	Chu Minh	Tuấn	8/8	04/09/2007	Nam	20	
8	624	Đỗ Cao	Tuấn	8/11	28/10/2007	Nam	20	
9	625	Nguyễn Anh	Tuấn	8/11	23/05/2007	Nam	20	
10	626	Nguyễn Đặng Hoàng	Tuấn	8/11	12/11/2007	Nam	20	
11	627	Trần Anh	Tuấn	8/11	20/09/2007	Nam	20	
12	628	Trần Bảo	Tuấn	8/12	24/02/2007	Nam	20	
13	629	Đỗ Nguyễn Quốc	Tuấn	8/13	24/11/2007	Nam	20	
14	630	Nguyễn Vũ Duy	Tuấn	8/14	07/10/2007	Nam	20	
15	631	Liêu Nguyễn Gia	Tuệ	8/4	22/02/2007	Nữ	20	
16	632	Lại Thanh	Tùng	8/4	30/10/2007	Nam	20	
17	633	Trần Thanh	Tùng	8/9	19/02/2007	Nam	20	
18	634	Phan Thanh	Tuyển	8/13	04/08/2007	Nam	20	
19	635	Phạm Phương	Uyên	8/1	27/11/2007	Nữ	20	
20	636	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	8/2	23/03/2007	Nữ	20	
21	637	Bùi Thái	Uyên	8/3	07/05/2007	Nữ	20	
22	638	Lê Hoàng Phương	Uyên	8/3	11/03/2007	Nữ	20	
23	639	Đào Thị Mỹ	Uyên	8/7	17/02/2007	Nữ	20	
24	640	Trần Lê	Uyên	8/10	11/07/2007	Nữ	20	
25	641	Chu Thị Mỹ	Uyên	8/11	06/07/2007	Nữ	20	
26	642	Đào Ngọc Phương	Uyên	8/12	14/06/2007	Nữ	20	
27	643	Ngô Thanh	Uyên	8/13	12/04/2007	Nữ	20	
28	644	Lê Ngọc Khả	Vân	8/2	28/07/2007	Nữ	20	
29	645	Hà Khánh	Vân	8/4	08/01/2007	Nữ	20	
30	646	Nguyễn Lê	Vân	8/13	21/09/2007	Nữ	20	
31	647	Nguyễn Vũ Gia	Vang	8/2	15/03/2007	Nam	20	
32	648	Hoàng Phương	Vi	8/2	25/09/2007	Nữ	20	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gò Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021
TRƯỞNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGUYỄN TRÃI
 Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

DANH SÁCH KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2020-2021
KHỐI: 8 - PHÒNG: 21

Stt	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Phòng thi	Ghi chú
1	649	Nguyễn Cát Kiều	Vi	8/11	20/02/2007	Nữ	21	
2	650	Đỗ Phương	Vi	8/14	03/04/2007	Nữ	21	
3	651	Nguyễn Xuân	Việt	8/3	26/03/2007	Nam	21	
4	652	Bùi Quốc	Việt	8/9	05/10/2007	Nam	21	
5	653	Nguyễn Quốc	Việt	8/14	20/11/2007	Nam	21	
6	654	Tăng Khánh	Vinh	8/11	13/02/2007	Nam	21	
7	655	Chung Tuấn	Vũ	8/3	31/07/2007	Nam	21	
8	656	Trần Hoàng	Vũ	8/5	10/06/2007	Nam	21	
9	657	Hồ Lê Hoàng	Vũ	8/9	08/11/2007	Nam	21	
10	658	Nguyễn Lê Bảo	Vy	8/1	10/10/2007	Nữ	21	
11	659	Đỗ Võ Na	Vy	8/5	22/12/2007	Nữ	21	
12	660	Nguyễn Hoàng Bảo	Vy	8/5	03/05/2007	Nữ	21	
13	661	Nguyễn Đặng Thảo	Vy	8/6	24/07/2007	Nữ	21	
14	662	Ma Phạm Hà	Vy	8/7	04/12/2007	Nữ	21	
15	663	Nguyễn Trần Lê	Vy	8/7	07/05/2007	Nữ	21	
16	664	Đoàn Lê Thảo	Vy	8/8	24/08/2007	Nữ	21	
17	665	Huỳnh Ngọc Phương	Vy	8/8	24/12/2007	Nữ	21	
18	666	Trương Nguyễn Thanh	Vy	8/8	27/04/2007	Nữ	21	
19	667	Nguyễn Hồng Khánh	Vy	8/9	24/10/2007	Nữ	21	
20	668	Trịnh Ngọc Yến	Vy	8/9	30/01/2007	Nữ	21	
21	669	Vũ Khánh	Vy	8/9	17/11/2007	Nữ	21	
22	670	Nguyễn Ngọc Khánh	Vy	8/10	14/11/2007	Nữ	21	
23	671	Trà Nguyễn Yến	Vy	8/10	08/10/2007	Nữ	21	
24	672	Lý Lê	Vy	8/13	05/10/2007	Nữ	21	
25	673	Trương Ngô Kiều	Xuân	8/13	28/11/2007	Nữ	21	
26	674	Nguyễn Như	Ý	8/2	20/04/2007	Nữ	21	
27	675	Nguyễn Thị Hải	Yến	8/5	07/09/2007	Nữ	21	
28	676	Nguyễn Thị Hải	Yến	8/10	01/09/2007	Nữ	21	
29	677	Lâm Yến	Yến	8/11	17/04/2007	Nữ	21	
30	678	Nguyễn Hoàng	Yến	8/11	27/01/2007	Nữ	21	
31	679	Lê Đoàn Hồng	Yến	8/12	18/01/2007	Nữ	21	
32	680	Vũ Thị Kim	Yến	8/12	03/06/2007	Nữ	21	

Tổng danh sách có: 32 học sinh

Gò Vấp, ngày 16 tháng 4 năm 2021

